

Bản án số: 25/2023/HS-ST

Ngày 19 - 4 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÙNG KHÁNH, TỈNH CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông La Văn Viên.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Văn Tiến và ông Hoàng Văn Dự.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nông Văn Quỳnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Ngọc Tịch - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 4 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 25/2023/TLST-HS ngày 29/3/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2023/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 4 năm 2023 đối với:

Bị cáo **Nguyễn Văn B**, tên gọi khác: Không có. Sinh ngày 03 tháng 3 năm 1978 tại xã Y1, huyện Y2, Vĩnh Phúc.

Nơi đăng ký HKTT: Thôn G, xã Y1, huyện Y2, tỉnh Vĩnh Phúc; Chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố 6, thị trấn T, huyện T, Cao Bằng; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn 4/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn C (đã chết) và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1942; Vợ: Nguyễn Thị H1, sinh năm 1982; Con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2005, con nhỏ sinh năm 2011; Tiền sự: Không.

Tiền án: Có 01 tiền án. Ngày 16/9/2014 bị Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Cao Bằng xử phạt 07 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Bị cáo đang bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện T, tỉnh Cao Bằng từ ngày 05/11/2022 đến nay. *Có mặt.*

Người làm chứng:

1. Lý Minh H, sinh năm 1978; trú tại Tổ dân phố 8, thị trấn T, huyện T, Cao Bằng. *Vắng mặt.*

2. Đinh Ích M, sinh năm 1988; trú tại Tổ dân phố 5, thị trấn T, huyện T, Cao Bằng. *Vắng mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 09 giờ 30 phút ngày 05/11/2022, Tổ công tác Đội điều tra tổng hợp Công an huyện T phối hợp với Công an thị trấn T, huyện T làm nhiệm vụ tại khu

vực gần quán cơm K thuộc tổ dân phố 6, thị trấn T thì phát hiện một người đàn ông ngồi ở quán cắt tóc sát tường có nghi vấn về tội phạm ma túy. Khi thấy tổ công tác, người đàn ông vút 02 gói ma túy xuống nền xi măng. Sau khi bị khống chế, đối tượng khai tên Nguyễn Văn B, sinh năm 1978, hộ khẩu thường trú tại thôn G, xã Y1, huyện Y2, tỉnh Vĩnh Phúc; hiện đang tạm trú tại Tổ dân phố 6, thị trấn T, huyện T, tỉnh Cao Bằng. B khai nhận 02 gói B vút ra khỏi người là ma túy của B mua về để sử dụng và bán kiếm lời. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản hiện trường; thu giữ, 02 gói ma túy được gói bằng giấy bạc màu vàng, bên trong có chứa chất bột màu trắng, 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu SAM SUNG đã qua sử dụng, 406.000 đồng, 01 kim tiêm, 01 lọ nước cất được niêm phong theo đúng quy định của pháp luật. Hồi 11 giờ 30 ngày 05/11/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh tiến hành cân số chất bột màu trắng tạm giữ của Nguyễn Văn B có khối lượng 0,17 gam.

Kết luận giám định số 384 ngày 17/11/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: Mẫu chất bột màu trắng bên trong phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, Loại Heroine.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Văn B khai nhận bản thân sử dụng ma túy và lệ thuộc vào ma túy. Từ tháng 6/2022, Nguyễn Văn B mua ma túy về để sử dụng và bán lẻ kiếm lời. B thường bán ma túy tại chỗ B cắt tóc, gần quán cơm K thuộc địa phận tổ 6, thị trấn T. Khi có người đến hỏi mua ma túy, B nhận tiền trước, sau đó đưa ma túy cho người mua, thời gian bán ma túy vào buổi sáng trong ngày. Trước khi bị bắt, B được bán ma túy cho người có tên sau:

Bán ma túy cho Lý Minh H, sinh năm 1978, trú tại tổ dân phố 8, thị trấn T, huyện T, tỉnh Cao Bằng 01 lần thứ nhất 01 gói nhỏ giá 100.000 đồng vào cuối tháng 6/2022, không nhớ ngày cụ thể.

Bán ma túy cho Đinh Ích M, sinh năm sinh năm 1988, trú tại tổ dân phố 5, thị trấn T, huyện T, tỉnh Cao Bằng 01 lần 01 gói với số tiền 200.000 đồng vào khoảng 09 giờ sáng ngày 05/11/2022.

Tổng cộng B bán ma túy 02 lần cho 02, người thu được 300.000 đồng.

Nguyễn Văn B khai được bán ma túy cho một người đàn ông tên H, ở xóm B, thị trấn T, huyện T, tỉnh Cao Bằng 03 lần, mỗi lần 01 gói nhỏ với giá 200.000 đồng. Cơ quan điều tra đã xác minh tại xóm B, thị trấn T, huyện T không có công dân nào tên H sinh sống.

Ngoài ra, Nguyễn Văn B còn bán ma túy cho nhiều người khác nhưng không rõ họ tên, địa chỉ.

Lời khai của Nguyễn Văn B phù hợp với lời khai của người làm chứng về số lần mua, số tiền và hình thức giao dịch.

Tại bản Cáo trạng số: 27/CT-VKSTK ngày 27/3/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng đã truy tố Nguyễn Văn B về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai: Bản thân sử dụng ma túy từ năm 2014, từ tháng 6/2022 bị cáo mua ma túy về để sử dụng và bán kiếm lời. Trước khi bị bắt, bị cáo đã bán ma túy cho những người sau: Lý Minh H, Đinh Ích M với thời gian, số lần, số tiền, hình thức giao dịch như Cáo trạng đã truy tố. Ngoài ra, bị cáo còn được bán ma túy cho nhiều người khác nhưng không biết tên, địa chỉ. Nguồn gốc ma túy

có để sử dụng và bán là do bị cáo mua với một người tên Q (không rõ họ đệm, năm sinh) nhà ở xã T, huyện T, tỉnh Cao Bằng. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện bổ sung nội dung truy tố đối với bị cáo, bổ sung thêm tình tiết định khung hình phạt quy định tại điểm q khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Về trách nhiệm hình sự: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, q khoản 2 Điều 251; Điều 38; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn B từ 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng đến 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù; Về vật chứng, đề nghị tịch thu tiêu hủy số heroine thu giữ của bị cáo, 01 xi lanh, 01 lọ nước cất và 01 con dao bằng kim loại; trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động; tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 200.000 đồng trong tổng số 406.000 đồng đang tạm giữ của bị cáo, số tiền còn lại 206.000 đồng trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để bảo đảm thi hành án; truy thu đối với bị cáo số tiền 100.000 đồng do phạm tội mà có để sung quỹ nhà nước; Về án phí: Buộc bị cáo chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về việc bổ sung truy tố bị cáo, bổ sung thêm tình tiết định khung hình phạt quy định tại điểm q khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự tại phiên tòa của Kiểm sát viên: Hội đồng xét xử thấy rằng: Ngày 16/9/2014 bị cáo Nguyễn Văn B bị Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Cao Bằng xử phạt 07 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Ngày 03/8/2019 chấp hành xong hình phạt trở về địa phương, đến tháng 6/2022 lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội rất nghiêm trọng. Như vậy, lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Đây là tình tiết định khung quy định tại điểm q khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Do đó, việc bổ sung truy tố của Kiểm sát viên tại phiên tòa là đúng quy định của pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Việc Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố xác định bị cáo Nguyễn Văn B không có tiền án, từ đó không truy tố bị cáo phạm tội theo điểm q khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự là chưa đúng quy định của pháp luật như phân tích và nhận định của Hội đồng xét xử đã nêu ở mục [1]. Tuy nhiên, tại phiên tòa Kiểm sát viên đã bổ sung truy tố và được Hội đồng xét xử chấp nhận. Còn các hành vi, quyết định tố tụng khác của Cơ quan điều tra Công an huyện Trùng Khánh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp

pháp.

[3]. Về các yếu tố cấu thành tội phạm: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa, hoàn toàn phù hợp với các lời khai tại Cơ quan Điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng về thời gian, địa điểm, số lần, số tiền mua bán ma túy, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu khác có trong hồ sơ nên có cơ sở để kết luận: Hồi 09 giờ 30 phút ngày 05/11/2022, tại quán cắt tóc cạnh quán cơm K, thuộc địa phận tổ dân phố 6, thị trấn T, huyện T, tỉnh Cao Bằng, Tổ công tác Công an huyện Trùng Khánh phối hợp với Công an thị trấn Trùng Khánh bắt quả tang Nguyễn Văn B đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,17 gam ma túy, loại heroine. Mục đích B mua ma túy về sử dụng và bán lại kiếm lời. Từ tháng 6/2022 đến ngày bị bắt, xác định được B đã bán ma túy 02 lần cho 02 người thu được số tiền 300.000 đồng. Ngoài ra, B còn bán ma túy cho nhiều người khác nhưng không rõ họ tên, địa chỉ.

Xét tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an tại địa phương và gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân. Bị cáo biết việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, là nguyên nhân làm gia tăng các loại tội phạm khác nhưng vì lợi nhuận và nghiện nên bất chấp thực hiện với lỗi cố ý, đồng thời khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo đã bán ma túy 02 lần cho 02 người, mỗi lần đều cấu thành một tội phạm độc lập nên bị coi là phạm tội 02 lần trở lên, là tình tiết định khung được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Ngày 16/9/2014 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Cao Bằng xử phạt 07 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Ngày 03/8/2019 chấp hành xong hình phạt trở về địa phương, đến tháng 6/2022 lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội rất nghiêm trọng. Như vậy, lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Đây là tình tiết định khung quy định tại điểm q khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Do đó, hành vi của bị cáo có đủ các yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo các điểm b, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cần được xem xét khi lượng hình.

Bị cáo biết việc sử dụng và mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện, năm 2014 đã bị Tòa án nhân dân huyện T xét xử và xử phạt 07 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Sau khi chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương chưa được xóa án tích, bị cáo lại tiếp tục phạm tội điều đó thể hiện sự coi thường pháp luật của bị cáo. Do đó, cần thiết phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc, phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để răn đe bị cáo cũng như đấu tranh phòng ngừa chung. Xét thấy mức hình phạt mà

Kiểm sát viên đưa ra là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5]. Về vật chứng vụ án: Số Heroine thu giữ là mặt hàng Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy; 01 điện thoại di động không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên cần trả lại cho bị cáo; 01 xi lanh kim tiêm, 01 lọ nước cất ống nhựa là các vật dụng liên quan đến hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo và 01 con dao nhỏ bằng kim loại không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Số tiền 406.000 đồng (trong đó 200.000 đồng là tiền bán ma túy nên tịch thu sung quỹ nhà nước, số còn lại 206.000 đồng không liên quan đến tội phạm nên trả lại cho bị cáo).

Cần truy thu đối với bị cáo số tiền 100.000 đồng do bán ma túy mà có để sung quỹ nhà nước.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là người sử dụng ma túy, không có công việc thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là có căn cứ.

[7]. Nhận định khác: Về nguồn gốc số ma túy, Nguyễn Văn B khai mua với một người đàn ông tên Q nhà ở xã T, huyện T, tỉnh Cao Bằng. Hiện Q đăng ký tạm trú ở đối diện cây xăng P, xã Đ. Ngày 28/02/2023, Cơ quan điều tra đã tiến hành đối chất giữa B và Q. Tuy nhiên, Q không thừa nhận được bán ma túy cho B, ngoài lời khai của bị cáo B không có tài liệu, chứng cứ gì khác chứng minh việc Q bán ma túy cho B. Do đó, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh không xử lý Q trong vụ án này là đúng theo quy định của pháp luật.

[8]. Về án phí: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9]. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b, q khoản 2 Điều 251; điểm a khoản 2 Điều 53; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn B phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn B 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành án phạt tù được tính từ ngày 05/11/2022.

3. Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì thư niêm phong, mặt trước ghi: “Vật chứng vụ Nguyễn Văn B- Mua bán trái phép chất ma túy, xảy ra ngày 05/11/2022”; 01 xi lanh kim tiêm, 01 lọ nước cất ống nhựa và 01 con dao nhỏ bằng kim loại.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 200.000 đồng trong tổng số 406.000 đồng đang tạm giữ của bị cáo.

- Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động và số tiền 206.000 đồng (trong tổng số 406.000 đồng đang tạm giữ của bị cáo). Tuy nhiên, cần tạm giữ số tiền để bảo đảm thi hành án.

Xác nhận số vật chứng trên đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Cao Bằng theo biên bản giao nhận ngày 28/3/2023.

- Truy thu đối với bị cáo số tiền 100.000 đồng do bán ma túy mà có để sung quỹ nhà nước.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Bị cáo Nguyễn Văn B phải chịu 200.000 đồng, tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cao Bằng;
- VKSND tỉnh Cao Bằng;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Cao Bằng;
- Sở tư pháp tỉnh Cao Bằng;
- VKSND huyện T;
- Công an huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- Bị cáo;
- Lưu HS vụ án; Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

La Văn Viên